

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 930 /UBND-XDCT

Về việc xử lý biển báo hạn chế tốc độ
giao thông trên tuyến Quốc lộ 19.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 21 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Ban Quản lý dự án 2;
- Khu Quản lý đường bộ III;
- Công ty TNHH BOT 36.71.

Xét đề nghị của Ban An toàn giao thông tỉnh tại Văn bản số 21/BATGT-VP ngày 13/01/2026 về việc báo cáo việc rà soát, xử lý biển báo hạn chế tốc độ giao thông trên tuyến Quốc lộ 19, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Yêu cầu Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Xây dựng, Công ty TNHH BOT 36.71:

a) Chủ động rà soát, điều chỉnh biển báo hạn chế tốc độ giao thông trên tuyến Quốc lộ 19 thuộc phạm vi quản lý; đồng thời, tháo dỡ các biển báo hạn chế tốc độ chưa phát huy hiệu quả (*Chi tiết theo Phụ lục 1-3 đính kèm*).

b) Tiếp tục rà soát, bổ sung hệ thống báo hiệu trên các đoạn tuyến đang khai thác, quản lý theo quy định; đặc biệt, đối với các đoạn hạn chế tốc độ có chiều dài lớn, cần bổ sung biển báo phụ xác định phạm vi khoảng cách hạn chế và lắp đặt biển nhắc lại tại các vị trí ngã ba, ngã tư lớn nhằm bảo đảm người tham gia giao thông dễ nhận biết và tuân thủ.

c) Đối với một số đoạn hạn chế tốc độ 50Km/h chưa có biển chuyển tốc gây ức chế cho người tham gia giao thông, đề nghị Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Xây dựng nghiên cứu, bổ sung biển báo đoạn chuyển tiếp tốc độ từ cao xuống thấp, tránh gây giảm tốc đột ngột, như: Km69+100 - Km69+650, Km202+400 - 203+720,... tuyến Quốc lộ 19.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh (*thông qua Ban An toàn giao thông tỉnh*) để phục vụ công tác tổng hợp thông tin, đồng thời tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của người tham gia giao thông trong quá trình thực hiện.

2. Đề nghị Khu Quản lý đường bộ III chỉ đạo Công ty TNHH BOT 36.71 bổ sung hệ thống biển báo nguy hiểm, cảnh báo và chỉ dẫn khu vực trường học (*cụ thể như: biển I.444 “Khu vực trường học”, biển I.423b “Đường dành cho người đi bộ”, biển W.225 “Trẻ em”, biển W.245 “Đi chậm”, ...*) để người điều khiển phương tiện chủ động giảm tốc độ theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./



Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban ATGT tỉnh;
- CVP, PVP XD;
- Phòng CSGT CA tỉnh;
- Lưu VT, X2.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC 1

**BẢNG THÔNG KÊ CÁC ĐOẠN TUYẾN QL.19 ĐANG TỔ CHỨC GIAO THÔNG
HẠN CHẾ TỐC ĐỘ THEO CÁC KHUNG GIỜ QUA CÁC KHU VỰC TRƯỜNG HỌC
DO CÔNG TY TNHH BOT 36.71 ĐANG KHAI THÁC QUẢN LÝ**

(Kèm theo Văn bản số /UBND-XDCT ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

TT	Đoạn tuyến/ lý trình tuyến QL.19 (tên trường học)	Hiện trạng	Điều chỉnh bổ sung	Ghi chú (Tốc độ hiện tại)
<u>1- Đoạn Km17+054,51 - Km50+00</u>				
1	Km23+800/P - Trường tiểu học số 1 Nhơn Thọ			
	Km23+600/P		Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi	Khu vực ngoài đồng dân cư, tốc độ hiện tại đang là 80
	Km23+1000/T			
2	Km24+200/P - Trường mầm non và THCS Nhơn Thọ			
	Km24+100/P		Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi	Khu vực ngoài đồng dân cư, tốc độ hiện tại đang là 80
	Km24+400/T			
3	Km26+200/T - Trường THPT số 3 An Nhơn			
	Km26+000/P		Thực hiện lắp đặt 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Hiện tại đã có biển báo P.127 với 60 km/h
	Km26+400/T			
4	Km29+050/T - Trường tiểu học Nhơn Tân			
	Km28+700/P	Biển 245 - giảm tốc độ	Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 50 km/h
	Km29+300/T	Biển 245 - giảm tốc độ		
5	Km34+680/P - Trường THCS Bình Nghi			
	Km34+430/P	Biển 245 - giảm tốc độ	Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 60 km/h
	Km34+930/T	Biển 245 - giảm tốc độ		
6	Km35+640/T - Trường tiểu học số 1 Bình Nghi			
	Km35+390/P	Biển 245 - giảm tốc độ	Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 60 km/h
	Km35+890/T	Biển 245 - giảm tốc độ		
7	Km38+650/T - Trường tiểu học Tây Xuân			

TT	Đoạn tuyến/ lý trình tuyến QL.19 (tên trường học)	Hiện trạng	Điều chỉnh bổ sung	Ghi chú (Tốc độ hiện tại)
	Km38+400/P	Biển 245 - giảm tốc độ	Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 50 km/h
	Km38+900/T	Biển 245 - giảm tốc độ		
8	Km39+900/P - Trường THCS Bùi Thị Xuân			
	Km39+650/P		Thực hiện lắp đặt 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 50 km/h
	Km40+150/T			
9	Km45+400/T - Trường THCS Mai Xuân Thưởng			
	Km45+150/P		Thực hiện lắp đặt 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Tốc độ hiện tại đang là 60 km/h
	Km45+650/P			
<u>2- Đoạn Km108+00 - Km131+300</u>				
1	Km116+500/P - Trường tiểu học Hà Ra số 1			
	Km116+250/P		Thực hiện 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Tốc độ hiện tại đang là 50 km/h (nằm trong khu dân cư)
	Km116+750/T			
2	Km117+050/P - Trường mẫu giáo Hà Ra			
	Km116+850/P		Thực hiện 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Tốc độ hiện tại đang là 50 km/h (nằm trong khu dân cư)
	Km117+350/T			
3	Km122+720/P - Trường tiểu học Đăk Taley			
	Km122+470/P		Thực hiện 'Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Tốc độ hiện tại đang là 50 km/h (nằm trong khu dân cư)
	Km123+100/T			
4	Km130+575/T - Trường tiểu học Đăk Ya			
	Km130+325/P	Biển 245 - giảm tốc độ	Lắp đặt bổ sung biển báo nguy hiểm, cảnh báo, chỉ dẫn khu vực trường học (biển số I.444 “Khu vực trường học”; biển số I.423b “Đường dành cho người đi bộ”; biển số W.225 “Trẻ em”, biển số W.245 “Đi chậm”...)	Trường nằm trong khu vực dân cư tốc độ hạn chế 50 km/h
	Km130+825/T	Biển 245 - giảm tốc độ		

PHỤ LỤC 2
CÁC ĐOẠN TUYẾN TỔ CHỨC HẠN CHẾ TỐC ĐỘ
THUỘC DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI GIAO THÔNG KHU VỰC TÂY
NGUYÊN, VỐN VAY WB (DO BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 2 ĐẦU TƯ)
(Kèm theo Văn bản số /UBND-XDCT ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

TT	Lý trình	Hiện Trạng	Điều chỉnh, bổ sung
I	Biển hạn chế tốc độ 50Km/h		
1	Km69+100- Km69+650	Đoạn qua cầu hẹp (hiện tại Sở Xây dựng đã cấp GPTC số 29/GPTC-SXD ngày 23/12/2025)	Trường hợp chưa thể thi công, đề nghị bổ sung biển báo để chuyển tiếp tốc độ từ cao xuống thấp
2	Km2+740-Km2+920	Giao nhau với đường ngang tuyến tránh An Khê	
3	Km4+380-Km4+760	Giao nhau tỉnh lộ 669, tuyến tránh An Khê	
4	Km9+620- Km10+040	Đoạn quan nút giao Km9+780, tuyến tránh An Khê	
5	Km7+260	Nút giao tuyến tránh Pleiku	
6	Km202+400 - 203+720	Đoạn quan cầu và đường cong	
7	Km203+720 - 202+420	Đoạn quan cầu và đường cong	Đề nghị bổ sung biển báo để chuyển tiếp tốc độ từ cao xuống thấp
8	Km222+300- Km222+650	Đoạn qua khu đông dân cư	
9	Km224+000- Km224+200	Đoạn qua khu đông dân cư	
10	Km225+720	Đoạn qua khu đông dân cư	
11	Km226+160	Đoạn qua khu đông dân cư	
12	Km227+250- Km227+450	Đoạn qua khu đông dân cư	
13	Km227+860- Km228+150	Đoạn qua khu đông dân cư	
14	Km229+560- Km229+870	Đoạn qua khu đông dân cư	
II	Biển hạn chế tốc độ 40Km/h theo khung giờ		

1	Km 53+800 QL19, Tả	Đoạn qua Trường THCS Tây Giang, Trước đây, là đường hẹp chưa được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp mở rộng,	Hiện tại đã được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp, mở rộng và bổ sung các hệ thống ATGT theo Chỉ thị số 31/CT-TTG, như biển báo học sinh qua đường; các cụm sơn gờ giảm tốc; biển người đi bộ qua đường.... Đồng thời là khu vực đông dân cư với tốc độ hạn chế 50km/h. Do đó, đề nghị tháo bỏ biển báo hạn chế tốc độ 40km/h.
2	Km 53+300 QL19, Tả	Đoạn qua Trường THPT Võ Lai; Trước đây, là đường hẹp chưa được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp mở rộng,	Hiện tại đã được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp, mở rộng và bổ sung các hệ thống ATGT theo Chỉ thị số 31/CT-TTG, như biển báo học sinh qua đường; các cụm sơn gờ giảm tốc; biển người đi bộ qua đường.... Đồng thời là khu vực đông dân cư với tốc độ hạn chế 50km/h. Do đó, đề nghị tháo bỏ biển báo hạn chế tốc độ 40km/h.
3	Km54+080-Km54+44	Đoạn qua Trường mầm non Tây Giang; Trước đây, là đường hẹp chưa được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp mở rộng,	Hiện tại đã được Ban QLDA 2 thực hiện nâng cấp, mở rộng và bổ sung các hệ thống ATGT theo Chỉ thị số 31/CT-TTG, như biển báo học sinh qua đường; các cụm sơn gờ giảm tốc; biển người đi bộ qua đường.... Đồng thời là khu vực đông dân cư với tốc độ hạn chế 50km/h. Do đó, đề nghị tháo bỏ biển báo hạn chế tốc độ 40km/h.
4	Km65+360+620-Km65+880	Đoạn qua đèo An Khê (đốc dốc, cong cua nguy hiểm)	
5	Km69+650-Km69+1025	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

6	Km84+620- Km85+280	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
7	Km133+540- KM133+800	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
8	Km141+500-Km 141+800	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
9	km154+00- Km154+300	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
10	Km 154+800-Km 1500+00	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
11	km 156+520- Km156+820	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
12	Km 157+740-Km 158+00	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
13	Km183+355- KM184+400	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
14	Km193+520- KM193+890	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

15	Km195+060- Km195+540	Đoạn qua trường học	Bổ sung biển báo P.127 60km/h để chuyển tiếp tốc độ và điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h- 11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
16	Km196+035- Km196+190	Đoạn qua trường học	Hiện tại Điểm trường mẫu giáo thôn 3 không hoạt động, do đó đề nghị tháo dỡ các biển báo như P.127, biển W.225, I.423b, I.444...
17	Km198+700- Km198+895	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
18	Km201+190 :- 201+420 (Phải tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
19	Km201+380 :- 201+200 (Trái tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
20	Km206+274 :- 206+412 (Phải tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
21	Km206+415 :- 206+274 (Trái tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
22	Km208+523 :- 209+183 (Phải tuyến)	Đoạn qua trường học	Trước đây là Trường Tiểu học Hùng Vương, hiện tại đã giao cho Ban Chỉ quân sự xã IA KRÊL, do đó đề nghị tháo dỡ các biển báo như P.127, biển W.225, I.423b, I.444...
23	Km211+320 :- 211+480 (Phải tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

24	Km211+480 -:- 211+320 (Trái tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
25	Km214+060 -:- 214+255 (Phải tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
26	Km214+255 -:- 214+060 (Trái tuyến)	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
27	Km222+660- Km223+000	Đoạn qua trường tiểu học Kim Đồng	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
28	Km224+320- Km224+300	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
29	Km230+550- Km230+720	Đoạn qua trường học	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30- 17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
30	Km231+720- Km231+980	Đoạn qua trường học	Nguyễn Trãi và Trường TH Trần Phú khá gần, do đó đề nghị tháo dỡ biển báo DP.134 tại Km 231+980 và biển báo
31	Km232+300- Km232+470	Đoạn qua trường học	

Ghi chú: Tổng cộng có 31 vị trí 40km/h và 14 vị trí 50km/h

PHỤ LỤC 3

CÁC ĐOẠN TUYẾN TỔ CHỨC HẠN CHẾ TỐC ĐỘ KHU VỰC TRƯỜNG HỌC DO SỞ
XÂY DỰNG ĐANG QUẢN LÝ

(Kèm theo Văn bản số /UBND-XDCT ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

TT	Lý trình	Ghi chú	Điều chỉnh, bổ sung
I	Biển hạn chế tốc độ 40Km/h theo khung giờ		
1	Km161+310- Km161+670,	(Trường Tiểu học anh Hùng Núp, Km161+470-bên phải)Trong khu vực có biển báo đông dân cư; đường đôi tốc độ tối đa cho phép 60km/h	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)
2	Km163+300- Km163+480	(Trường Trung học Nguyễn Lương Bằng, Km163+320-bên trái) rong khu vực có biển báo đông dân cư; đường đôi tốc độ tối đa cho phép 60km/h	Điều chỉnh khung giờ Từ 6h30-17h30 thành Từ 10h-11h30 và Từ 16h-17h30 (áp dụng từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

Ghi chú: Tổng cộng có 02 vị trí 40km/h